TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **132**/2019/HS- ST
Ngày: 15- 11- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà **Phạm Thị Thanh Thuỷ**

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **Nguyễn Văn Bình**

Ông **Nguyễn Phạm Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Chu Thị Phương Thùy**- Thư ký Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Hoài Bão -** Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 114/2019/TLST- HS ngày 19 tháng 09 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2019/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2019/HSST-QĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

LÊ THỊ S - Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1966 tại Quảng Nam; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: số 14 đường Đ, khối phố 4, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê X (c) và bà Trần Thị S (s); có chồng là Huỳnh Tấn L và 02 con, con lớn SN 1984, con nhỏ SN 1994;

- Tiền án:

+ Ngày 30/11/1998, bị Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh xử phạt 17 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số: 2499/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 04/9/2009. Chưa chấp hành hình phạt bổ sung và án phí.

+ Ngày 06/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 06/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 05/10/2018.

- Tiền sự: Chưa

- Nhân thân:

+ Ngày 24/8/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Qu, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 05/12/2011.

+ Ngày 10/02/2015, bị Công an thành phố T, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- *Bị hại:* **Công ty TNHH Kim Kh**; Địa chỉ: số 66 Â, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn T**–chức vụ: giám đốc; trú tại: số 04 Đ, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị **Nguyễn Thị Kim Kh** – sinh năm 1999; trú tại: thôn Ph, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

2. Chị **Đào Thị Minh H** – sinh năm 1981; trú tại: số 14 đường Đ, khối phố 4, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h00' ngày 10/4/2019, Lê Thị S mượn xe mô tô hiệu Attila BKS: 92N1 - 157.57 của con dâu là chị Đào Thị Minh H (Sn: 1981, trú P. A, TP. T, T. Quảng Nam) từ TP. T để ra TP. Đà Nẵng khám bệnh. Khi đến Đà Nẵng, vì không có tiền tiêu xài cá nhân nên S nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Khoảng 09h15' cùng ngày, S điều khiển xe mô tô đến tiệm vàng Kim Kh tại số 66 Â, P. H, Q. L do ông Nguyễn Văn T (Sn: 1969) làm chủ để giả vờ mua vàng, rồi lợi dụng sơ hở thực hiện ý định trộm cắp tài sản. Khi đến đây, S để xe mô tô ở ngoài rồi đi vào bên trong mua vàng (lúc này S mặc áo khoác màu xanh, quần đen, đội mũ bảo hiểm màu hồng và đeo khẩu trang). S yêu cầu nhân viên bán vàng là chị Nguyễn Thị Kim Kh (Sn: 1999, trú X. H, H. H, TP. Đà Nẵng) cho xem một số mẫu dây chuyền. Chị Kh đưa cho S xem 3 đến 4 mẫu dây chuyền, tuy nhiên lợi dụng sơ hở của chị Kh, S đã lén lút lấy trộm 01 sợi dây chuyền bằng vàng kiểu SG-SG, trọng lượng 2,58 chỉ bỏ vào lòng bàn tay, sau đó S trả những sợi dây chuyền còn lại cho chị Kh rồi bỏ đi. Sau khi lấy trộm được sợi dây chuyền, S điều khiển xe mô tô đến một tiệm vàng trên đường Â *(không rõ địa chỉ)* và bán được 4.600.000 đồng *(tang vật không thu hồi được)*, số tiền này S đã tiêu xài hết. Đến khoảng 14h30' cùng ngày, khi bàn giao ca, chị Kh mới phát hiện bị mất 01 sợi dây chuyền nêu trên nên ngày 12/4/2019, chị Kh đến Công an phường H trình báo. Đến ngày 03/7/2019, Lê Thị S nhận thấy hành vi của

mình là vi phạm pháp luật nên đến Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, bị can đã có 02 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, lần phạm tội tại Bản án số 06/HSST ngày 06/02/2018 của S thuộc trường hợp "tái phạm" nhưng nay S lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm". Bị can bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ:

- 01 đĩa DVD-R lưu file video camera ngày 10/4/2019 trích xuất từ hệ thống camera an ninh lắp đặt tại tiệm vàng Kim Kh.

- Một bản photocopy "Giấy bán xe" được viết ngày 20/02/2017 có nội dung liên quan đến việc ông Hồ Quang V bán xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ, BKS: 92N1 - 157.57 cho Đào Thị Minh H.

Ngày 27/5/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu có kết luận số 49/KL-HĐĐG: Giá trị của 01 sợi dây chuyền SG-SG bằng kim loại màu vàng được xác định là vàng có trọng lượng 2,58 chỉ là 6.455.000 đồng.

Về dân sự: Ông Nguyễn Văn T đã nhận đầy đủ tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 111/CT- VKS ngày 17 tháng 09 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Lê Thị S về tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo **điểm g khoản 2 Điều 173** của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo **Lê Thị S** phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Thị S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX quy trữ tại hồ sơ vụ án:

- 01 đĩa DVD-R lưu file video camera ngày 10/4/2019 trích xuất từ hệ thống camera an ninh lắp đặt tại tiệm vàng Kim Kh.

- Một bản photocopy "Giấy bán xe" được viết ngày 20/02/2017 có nội dung liên quan đến việc ông Hồ Quang V bán xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ, BKS: 92N1 - 157.57 cho Đào Thị Minh H.

Bị cáo Lê Thị S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của VKS nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối hận, hiện đang bị bệnh Lao phổi AFB nặng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên Chiểu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị S tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cở sở kết luận: Khoảng 09h15’ ngày 10/4/2019, tại tiệm vàng Kim Kh, số 66 Â, phường H, quận L, do ông Nguyễn Văn T làm chủ, Lê Thị S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền SG-SG bằng kim loại màu vàng với giá trị tài sản chiếm đoạt là **6.455.000 đồng** *(Sáu triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng)*.

[3] Xét bị cáo Lê Thị S có nhân thân rất xấu, đã có 02 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Tại Bản án số 06/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” nhưng tiếp tục phạm tội do cố ý. Lần phạm tội “Trộm cắp tài sản” này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 35/CT- VKS ngày 18 tháng 03 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương. Nhân thân của bị cáo rất xấu, ngoài các lần phạm tội nêu trên thì ngày 24/8/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Qu, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 10/02/2015, bị Công an thành phố T, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc nên cần phải xử lý nghiêm.

Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Do vậy cần thiết cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, xét bị cáo là phụ nữ hiện đang bị bệnh lao phổi AFB nặng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn, đã bồi thường khắc phục hậu quả gây ra cho bị hại. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, đại diện bị hại là anh Nguyễn Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ vận dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định.

Quá trình điều tra, chị Đào Thị Minh H cho Lê Thị S mượn xe mô tô 92N1 - 157.57 nhưng chị H không biết việc S sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở

[6] ***Về xử lý vật chứng:*** Đối với 01 đĩa DVD-R lưu file video camera ngày 10/4/2019 trích xuất từ hệ thống camera an ninh lắp đặt tại tiệm vàng Kim Kh; Một bản photocopy "Giấy bán xe" được viết ngày 20/02/2017 có nội dung liên quan đến việc ông Hồ Quang V bán xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ, BKS: 92N1 - 157.57 cho Đào Thị Minh H thì cần tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án.

[7] ***Về trách nhiệm dân sự***: Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn T đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Kim Kh vắng mặt. Hồ sơ vụ án thể hiện ông T đã nhận đầy đủ tiền bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét, giải quyết..

[8] ***Về án phí***: Theo quy định tại Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án thì bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thị S** phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: bị cáo **Lê Thị S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

*** Về xử lý vật chứng:** Quy trữ tại hồ sơ vụ án:

- 01 (một) đĩa DVD-R lưu file video camera ngày 10/4/2019 trích xuất từ hệ thống camera an ninh lắp đặt tại tiệm vàng Kim Kh;

- 01 (một) bản photocopy "Giấy bán xe" được viết ngày 20/02/2017 có nội dung liên quan đến việc ông Hồ Quang V bán xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ, BKS: 92N1 - 157.57 cho Đào Thị Minh H.

2. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14.

Bị cáo Lê Thị S phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Thuỷ

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND quận Liên Chiểu;
- Viện kiểm sát ND TP Đà Nẵng;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.